

第21回市長議長杯市内シングルス大会 (平成17年10月2日開催)

《男子壮年》

			1	2	3	順位
1	中村 勝典	ダブルマン		5-7	6-2	
2	黒田 康夫	せとだ	7-5		3-6	3
3	山本 民次	ダブルマン	2-6	6-3		2

《男子A》

Aブロック			1	2	3	4	順位
1	太田 博夫	TG		--	6-0	2-6	2
2	高橋 昌之	しまなみ	NS		NS	NS	--
3	久保川 勝幸	TG	0-6	--		0-6	3
4	占部 克明	三菱三原	6-2	--	6-0		

Bブロック			5	6	7	8	順位
5	富田 祐介	MSTA		6-0	6-1	6-1	
6	井上 毅彦	しまなみ	0-6		6-1	6-4	2
7	大森 一人	TG	1-6	1-6		6-3	3
8	崎本 明宏	NTC	1-6	4-6	3-6		4

3
6

《男子B》

Aブロック			1	2	3	4	順位
1	桂 有希	DNP		W.O	6-1	6-4	
2	田村 浩也	KTC	RET		3-6	0-3 RET.	4
3	徳永 真彦	HPC-TC	1-6	6-3		1-6	3
4	坊河内 公一	ダブルマン	4-6	3-0 W.O	6-1		2

Bブロック			5	6	7	8	順位
5	山城 賢悟	DNP		6-2	6-3	4-6	2
6	山本 心	MSTA	2-6		6-4	3-6	3
7	式部 正道	東球会	3-6	4-6		6-3	4
8	瀬戸口 将史	HPC-TC	6-4	6-3	3-6		

6
2

第21回市長議長杯市内シングルス大会 (平成17年10月2日開催)

《女子A》

			1	2	順位
1	崎本 由香里	NTC		6-0 7-5	
2	金井 香菜	HPC-TC	0-6 5-7		2

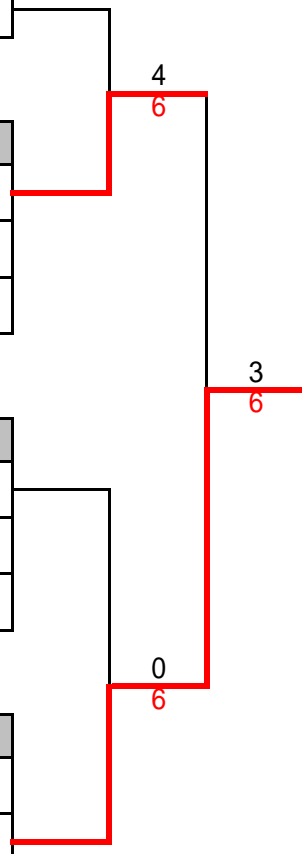
《男子C》

Aブロック			1	2	3	順位
1	園田 富也	MSTA		1-6	4-6	3
2	徳山 龍治朗	古川	6-1		4-6	2
3	服部 暁穂	HPC-TC	6-4	6-4		

Bブロック			4	5	6	順位
4	竹本 進二	DNP		6-4	6-0	
5	近藤 雄一	三菱三原	4-6		7-5	2
6	植田 員善	KTC	0-6	5-7		3

Cブロック			7	8	9	順位
7	三宅 光直	ETC		7(5)6	6-4	
8	高橋 良成	MTC	6(5)7		7(7)6	2
9	古田 明大	HPC-TC	4-6	6(7)7		3

Dブロック			10	11	12	順位
10	加藤 英聖	東球会		3-6	4-6	3
11	濱田 秀幸	CAN	6-3		6-2	
12	高橋 佑治	HPC-TC	6-4	2-6		2



第21回市長議長杯市内シングルス大会 (平成17年10月2日開催)

《女子C》

			1	2	3	4	順位
1	岡重 琴枝	ETC		2-6	6-1	3-6	3
2	奥廣 朱美	GTS	6-2		4-6	3-6	2
3	池田 桃子	HPC-TC	1-6	6-4		2-6	4
4	伊藤 直子	GTS	6-3	6-3	6-2		

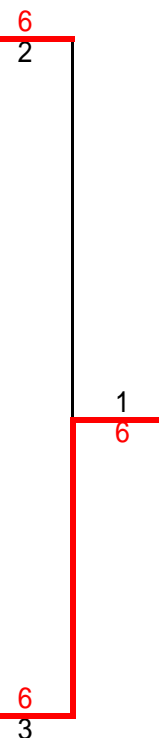
《男子D》

Aブロック			1	2	3	順位
1	長野 功敬	MSTA		6-0	6-1	
2	高田 賢治	KTC	0-6		1-6	3
3	田村 翼	HPC-TC	1-6	6-1		2

Bブロック			4	5	6	7	順位
4	元永 泰広	DNP		6-2	6-0	3-6	2
5	津口 徹	KTC	2-6		6-1	0-6	3
6	松崎 純也	HPC-TC	0-6	1-6		2-6	4
7	安原 正治	GTS	6-3	6-0	6-2		

Cブロック			8	9	10	順位
8	朴 文鎬	KTC		6-0	6-0	
9	山名 敏弘	GTS	0-6		6-2	2
10	高橋 亮太	HPC-TC	0-6	2-6		3

Dブロック			11	12	13	順位
11	池田 国弘	GTS		6-2	6-1	
12	杉山 朋久	KTC	2-6		6-0	2
13	山田 泰平	HPC-TC	1-6	0-6		3



第21回市長議長杯市内シングルス大会 (平成17年10月2日開催)

《女子D》

Aブロック			1	2	3	順位
1	東 雪華	CAN		7-5	6-2	
2	森崎 まみ	HPC-TC	5-7		4 - 6	3
3	池本 美紅	HPC-TC	2-6	6 - 4		2

Bブロック			1	2	3	順位
4	大槻 陽子	HPC-TC		6-1	2-6	2
5	和泉 真紀	MSTA	1-6		3 - 6	3
6	高下 恵里子	HPC-TC	6-2	6 - 3		

Cブロック			1	2	3	順位
7	土橋 友里	HPC-TC		6-0	1-6	2
8	森 容子	KTC	0-6		0 - 6	3
9	齋藤 美希	HPC-TC	6-1	6 - 0		

Dブロック			1	2	3	順位
10	松坂 裕子	HPC-TC		6-1	3-6	2
11	奥家 彰子	MSTA	1-6		0 - 6	3
12	河中 かおり	HPC-TC	6-3	6 - 0		

